TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 113/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **Nguyễn Th Th**, sinh năm 1996

Địa chỉ: đường X, p. Y, q. NK, tp. CT.

- *Người yêu cầu:* Ông **Phó Ph B**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: đường Z, p. M, Q. NK, TP. CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Ông Phó Ph B và bà Nguyễn Th Thự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện G, tỉnh KG, ngày 21/7/2015. Ông bà chung sống hạnh phúc một thời gian dài nhưng gần đây thì ông bà phát sinh mâu thuẫn, nhiều vấn đề khác dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Hiện mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn nên ông bà nhận thấy không thể hàn gắn và duy trì quan hệ hôn nhân. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly cho ông bà.

- ***Về con chung:*** Có 01 con chung là Phó B Tr (nữ), sinh ngày 18/4/2015. Sau khi ly hôn, thống nhất giao con cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- ***Về cấp dưỡng nuôi con chung:*** Ông Phó Ph B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- ***Về tài sản chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/3/2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Công nhận ông Phó Ph B và bà Nguyễn Th Th thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Giao 01 con chung là Phó B Tr (nữ), sinh ngày 18/4/2015 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông B không ai được ngăn cản ông thực hiện quyền này.

- ***Về cấp dưỡng nuôi con chung:*** Ông Phó Ph B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Ghi nhận lời trình bày của ông B và bà Th về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành một vụ kiện khác.

2. ***Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:*** Ông Phó Ph B và bà Nguyễn Th Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí. Ông B tự nguyện nộp thay cho bà Th 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng ông được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 003692 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận NK, thành phố CT. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.NK;
- UBND xã A, h. G tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi